

Silatex® Super

Vật liệu chống thấm Acrylic hệ nước
ứng dụng cho mái lộ thiên



Mô tả

Vật liệu chống thấm acrylic hệ nước ứng dụng cho tường và mái, có độ đàn hồi cao và khả năng chống bức xạ tia cực tím.

Lĩnh vực ứng dụng

- Mái lộ thiên bằng bê tông, gạch lát xi măng, lớp láng xi măng
- Trên lớp màng bitum mặt khoáng cũ hoặc tấm lợp nhựa đường
- Bề mặt kim loại
- Mái ngói và đường gờ
- Ống điều hòa nhiệt độ
- Tường bên ngoài

Các bề mặt trên cần được chuẩn bị và phủ lớp lót thích hợp trước khi thi công **Silatex® Super**.



Đóng gói

12kg, 5kg

Màu sắc

RAL 9003

RAL 7040

Đặc tính - Ưu Điểm

- Đặc tính giãn dài và kết liền vết nứt cao
- Khả năng chịu các điều kiện khắc nghiệt tốt (ví dụ như bờ biển, các khu công nghiệp)
- Khả năng chịu bức xạ UV tuyệt vời
- Thấm hơi nước, cho phép mái “thở”
- Bám dính rất tốt trên nhiều loại nền khác nhau
- Tương thích với các hệ thống chống thấm chất lỏng cũ
- Tiết kiệm chi phí
- Thân thiện với môi trường và người sử dụng (hệ nước, một thành phần)

Chứng chỉ - Báo cáo thí nghiệm



- Chứng nhận CE theo EN 1504-2
Giấy chứng nhận Hợp chuẩn Số 1922-CPR-0386
- Các báo cáo thử nghiệm của phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng độc lập bên ngoài Geoterra (Số 2015/670 & 2020 / 190_4)
- Báo cáo phân tích của Đại học Kỹ thuật Quốc gia Athens (NTUA) - Trường Kỹ thuật Hóa học
- Tuân thủ hàm lượng V.O.C. yêu cầu theo E.U. Chỉ thị 2004/42 / CE

Đặc tính kỹ thuật

Tỷ trọng (EN ISO 2811-1)	1,40kg/L (±0,1)
Giãn dài tại điểm đứt (ASTM D412)	370% (±30)
Độ bền căng tại điểm đứt (ASTM D412)	2,24MPa (±0,2)
Độ bền căng tại điểm đứt (được gia cường Neotextile®, ASTM D412)	>4MPa
Cường độ bám dính (EN 1542)	>2N/mm ²
Độ cứng Shore A (ASTM D2240)	60
Khả năng thấm nước (EN 1062-3)	<0,1kg/m ² h ^{0.5}
Tính thấm CO ₂ - Độ dày lớp không khí tương đương khuếch tán Sd(EN 1062-6)	>50m
Tính thấm hơi nước - Lớp không khí tương đương khuếch tán độ dày Sd (EN ISO 7783)	1,2m (Loại I - thấm nước)
Quá trình lão hóa tia UV tăng tốc khi có độ ẩm (UVB-313, 4giờ UV @ 60°C + 4giờ ngưng tụ ở 50°C, ASTM G154)	Qua (>1000 giờ)
Nhiệt độ sử dụng	Từ 5°C đến +80°C

Điều kiện thi công

Độ ẩm mặt nền	<4%
Độ ẩm môi trường (RH)	<80%
Nhiệt độ thi công (môi trường – mặt nền)	Từ +8°C đến +35°C

Chi tiết bảo dưỡng

Thời gian khô (+25°C, RH 50%)	2-3 giờ (ban đầu)
Thi công lớp kế tiếp (+25°C, RH 50%)	24 giờ
Đông cứng hoàn toàn	~ 7 ngày

* Nhiệt độ thấp và độ ẩm cao trong quá trình thi công và / hoặc đóng rắn sẽ kéo dài thời gian trên, trong khi nhiệt độ cao sẽ rút ngắn lại.

Vật liệu lót thích hợp trên các chất nền thông thường

Chất nền	Vật liệu lót	Mô tả - Chi tiết
Bê tông, cán nền vữa xi măng	Revinex® (pha với nước 1:4)	Vật liệu lót hệ nước có độ bám dính cao trên chất nền gốc xi măng
	Silatex® Primer	Vật liệu lót acrylic hệ dung môi, có khả năng thẩm thấu cao
	Vinyfix® Primer	Vật liệu lót hệ dung môi dựa trên nhựa vinyl, lý tưởng để ổn định bề mặt nền giòn
Màng Bitum mặt đá	Revinex® (pha với nước 1:4)	Vật liệu lót hệ nước, thích hợp để ổn định màng bitum mặt đá, cung cấp khả năng kết dính lý tưởng
Kim loại (sắt, thép)	Neotex® Metal Primer	Vật liệu lót chống ăn mòn một thành phần, hệ nước, có độ bám dính tuyệt vời trên bề mặt kim loại cũ hoặc mới
Inox, thép mạ, nhôm	Neotex® Inox Primer	Vật liệu lót một thành phần hệ nước với cường độ bám dính cao trên bề mặt bóng, không xốp.

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị mặt nền

Bề mặt phải đặc chắc, sạch, khô ráo đảm bảo độ ẩm cho phép và không bám bụi, dầu, mỡ...

Các vật liệu bám dính kém và lớp phủ cũ cần được loại bỏ, và bề mặt phải được làm sạch kỹ lưỡng về mặt cơ học hoặc hóa học. Tùy thuộc vào chất nền, có thể dùng biện pháp cơ học thích hợp để làm phẳng những vị trí không đồng đều, lấp đầy các lỗ rỗng và tạo điều kiện tối ưu cho độ bám dính. Các bề mặt phải có độ dốc thích hợp và phẳng, nhẵn, liên tục (tức là không có lỗ rỗng, vết nứt, rãnh, v.v.). Trong trường hợp ngược lại, chúng nên được xử lý phù hợp (ví dụ bằng cách trám vá vữa sửa chữa thích hợp).

Vật liệu lót

Trước khi thi công **Silatex® Super**, nên quét lót bằng vật liệu lót **NEOTEX®** thích hợp, tùy theo chất nền (xem bảng). Trong trường hợp nền gốc xi măng, nên dùng **Revinex®** pha loãng với nước theo tỷ lệ **Revinex®**: nước - 1: 4 hoặc vật liệu lót hệ dung môi **Silatex® Primer** hoặc **Vinyfix® Primer**.

Thi công

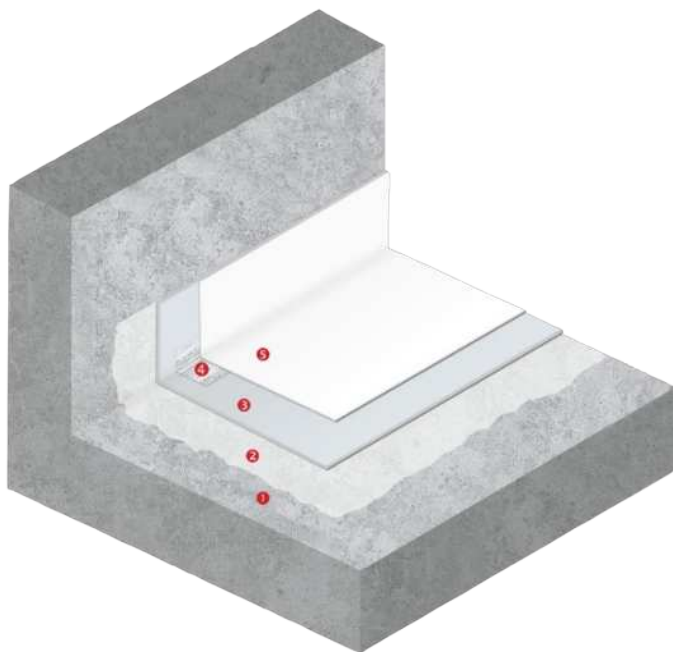
Sau khi lớp lót bề mặt, **Silatex® Super** được thi công, sau khi đã được khuấy kỹ, ít nhất hai lớp bằng con lăn, chổi quét hoặc thiết bị phun. Lớp đầu tiên được pha loãng với 5% nước sạch, lớp thứ hai (và mọi lớp tiếp theo) được thi công sau 24 giờ, không pha loãng. Mỗi lớp **Silatex® Super** phải được thi công theo hướng thẳng đứng hoặc khác với hướng trước đó.

Đọc theo các đường giao trên mặt sàn (cũng như ở tất cả các góc khác), trong các chi tiết xây dựng (chẳng hạn như đường ống thoát nước xung quanh và bên trong mái nhà)

đọc theo các mối nối, cũng như khi che phủ các vết nứt, nên quét **Silatex® Super** cục bộ trước, được gia cố bằng vải polyester không dệt được thiết kế đặc biệt **Neotextile®** có trọng lượng 50gr/m² (thi công hai lớp “ướt- ướt” với lớp vải ở giữa).

Trong trường hợp các dự án có yêu cầu cao hơn về độ bền cơ học và khả năng kết liền vết nứt, **Silatex® Super** nên được gia cố bằng vải polyester không dệt **Neotextile®** trên toàn bộ bề mặt ứng dụng.

Hướng dẫn quy trình thi công

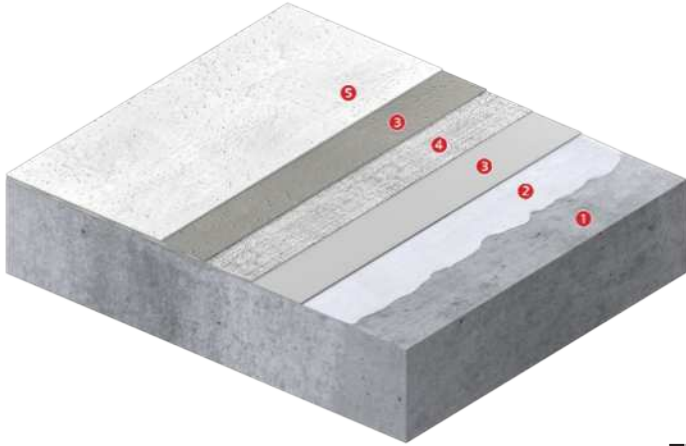


CHỐNG THẤM MÁI LỘ THIÊN TRÊN CHẤT NỀN GÓC XI MĂNG

- 1 Nền gốc xi măng
- 2 Vật liệu lót: **Revinex®**
pha với nước (tỷ lệ 1: 4)
- 3 Lớp nền chống thấm:
Silatex® Super (pha với 5% nước)
- 4 Gia cố góc: Vải **Neotextile®**
- 5 Lớp phủ chống thấm:
Silatex® Super (không pha loãng)

Tiêu thụ **Silatex® Super**: 1,0kg / m² cho hai lớp

CHỐNG THẤM MÁI LỘ THIÊN TRÊN CHẤT NỀN GÓC XI MĂNG



- 1 Nền gốc xi măng
- 2 Vật liệu lót: **Revinex®**
pha với nước (tỷ lệ 1: 4)
- 3 Lớp nền chống thấm:
Silatex® Super (pha với 5% nước)
Thi công "ướt - ướt" hai lớp với lớp vải ở giữa
- 4 Gia cố polyester: **Neotextile®**
- 5 Lớp phủ chống thấm:
Silatex® Super (không pha loãng)

Tiêu thụ không pha loãng **Silatex® Super**: 2-2,5kg / m²


Những lưu ý đặc biệt

- Không thi công **Silatex® Super** khi trời đang mưa hoặc dự báo có mưa trong thời gian bảo dưỡng sản phẩm.
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và bảo dưỡng phải cao hơn 3°C, trên điểm sương để tránh bị ngưng tụ.
- Thi công liên tục đầy đủ ở các bề mặt thẳng đứng của mái (tối thiểu 30cm), để tạo thành một lớp màng chống thấm liền mạch. Trong mọi trường hợp, nên che phủ hoàn toàn các giá đỡ và tiếp tục thi công chống thấm ở các mặt cắt ngang của chúng.
- Độ bền của hệ thống chống thấm tỷ lệ thuận với tổng chiều dày màng chống thấm khô, có thể đạt được thông qua việc thi công thêm một lớp hoặc nhiều lớp bổ sung.
- Ở những điểm có nhiều khả năng đọng nước trong thời gian dài, nên gia cố **Silatex® Super** bằng vải polyester **Neotextile®** với tối thiểu 3 lớp **Silatex® Super** tại điểm đọng nước. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp đều phải cố tạo độ dốc thích hợp cho dòng nước trôi chảy hết ra khỏi mái.
- Trong trường hợp lớp lán xi măng mới và ngay sau khi trát xong, nên tạo các khe nổi thích hợp (từng 15-20m² trên diện tích bề mặt và ở độ sâu xấp xỉ ¼ độ dày của lớp lán xi măng), sau đó sẽ được trám kín (ví dụ: bằng dây xốp PE và keo trám **BS 8620S** sau khi quét lớp lót thích hợp các mặt của chúng). Cũng cần tạo các khe co giãn xung quanh chu vi, như trên, và có chiều rộng tối thiểu là 1cm. Mọi khe nổi hiện có của tấm bê tông cần được chuyển sang chất nền mới.

Hướng dẫn bảo trì

- Lớp màng đóng cứng hoàn toàn 7 ngày sau khi thi công lớp cuối cùng, tuy nhiên còn tùy thuộc vào điều kiện thời tiết. Trong suốt thời gian bảo dưỡng trên, nghiêm cấm tới gần bề mặt mới thi công hoặc chỉ những người có chuyên môn mới được phép.
- Nên kiểm tra lớp phủ hàng năm để tìm ra các hư hại do tác động khách quan hoặc chủ quan.
- Trong trường hợp cần sửa chữa cục bộ, nên ứng dụng **Silatex® Super** với độ dày màng chống thấm khô ban đầu ở mức tối thiểu, sau khi làm sạch và quét lót (nếu cần) khu vực bị ảnh hưởng. Những vị trí trọng yếu nên được gia cố bằng vải polyester không dệt **Neotextile®**.
- Nên làm sạch định kỳ bằng vòi phun tia nước (kết hợp với chất tẩy rửa trung tính, nếu cần), đặc biệt trong trường hợp tích tụ nhiều chất bẩn, bụi và chất ô nhiễm trên bề mặt.

Hình thức	Chất lỏng nhớt
Màu sắc	Trắng RAL 9003 Cũng có màu ghi nhạt, đỏ oxit. Các sắc thái khác theo yêu cầu
Đóng gói	12kg và 5kg trong thùng nhựa (Loại 5kg và 1kg chỉ có màu trắng)
Vệ sinh dụng cụ tẩy vết bẩn	Bằng nước ngay sau khi thi công. Trong trường hợp vết bẩn đã đông cứng, bằng biện pháp cơ học
Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (V.O.C.)	Hạn mức V.O.C. tuân thủ E.U. Chỉ thị 2004/42 / CE cho sản phẩm này thuộc loại AcWB: 40g / l (Giới hạn 1.1.2010) - hàm lượng V.O.C. của sản phẩm sẵn sàng sử dụng <40g / l
Mã UFI	P6D0-408S-D00E-SJH8
Phiên bản	Silatex® Nordic , màu đất nung Silatex® Super Pro , với độ kéo dài và độ cứng cao
Lưu trữ	2 năm, được bảo quản trong bao bì kín ban đầu, được bảo vệ khỏi sương giá, độ ẩm và tiếp xúc với ánh sáng mặt trời.

 1922	
NEOTEX S.A. V.Moira str., P.O. Hộp 2315 GR 19600 Khu công nghiệp Mandra, Athens, Hy Lạp 15	
1922-CPR-0386 DoP No.: 4950-12 EN 1504-2 Silatex® Super Sản phẩm bảo vệ bề mặt Lớp phủ	
Độ thấm hơi nước:	Loại I
Cường độ bám dính:	$\geq 1,5N / mm^2$
khả năng thấm nước:	$W < 0,1Kg / m^2h^{0,5}$
Khả năng thấm CO2:	SD > 50m
Phản ứng lửa:	Euroclass F
Các chất nguy hiểm:	Tuân thủ 5.3

Thông tin được cung cấp trong biểu dữ liệu này, liên quan đến việc sử dụng và ứng dụng của sản phẩm, dựa trên kinh nghiệm và kiến thức về NEOTEX® SA. Nó được cung cấp như một dịch vụ cho các nhà thiết kế và nhà thầu để giúp họ tìm ra các giải pháp tiềm năng. Tuy nhiên, với tư cách là nhà cung cấp, NEOTEX® SA không kiểm soát việc sử dụng thực tế của sản phẩm và do đó không thể chịu trách nhiệm về kết quả sử dụng sản phẩm. Là kết quả của sự phát triển kỹ thuật liên tục, khách hàng của chúng tôi tùy thuộc vào kiểm tra với bộ phận kỹ thuật của chúng tôi để đảm bảo rằng bảng dữ liệu hiện tại này đã không được sửa đổi bởi một phiên bản mới hơn:

HEADQUARTERS - PLANT
V. Moira str., Xiropigado
LOGISTICS SALES & CENTER
Loutsas str., Voro

P.O. Box 2315, GR 19600
Industrial Area Mandra
Athens, Greece
T. +30 210 5557579

NORTHERN GREECE BRANCH
Ionias str., GR 57009
Kalochori, Thessaloniki, Greece
T. +30 2310 467275